

## **Phép trừ dạng 17 - 2**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách tìm kết quả các phép trừ dạng 17 - 2
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
- Phát triển năng lực toán học.
- Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.
- HS yêu thích học toán.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 20 chấm tròn đỏ, 20 chấm tròn xanh
- Bảng giấy kẻ 20 ô vuông có kích thước phù hợp với chấm tròn trong bộ đồ dùng để HS có thể đặt được chấm tròn vào ô.
- Một số tình huống đơn giản có phép trừ dạng 17 - 2

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **Tiết 1**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>A. Hoạt động mở đầu: Khởi động (7')</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” ôn lại phép trừ trong phạm vi 10</li><li>- Nhận xét, khen ngợi</li><li>- GV đưa tranh yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận ? Bức tranh vẽ gì?</li><li> </li><li>? Viết phép tính thích hợp vào bảng con?</li><li> </li><li>- Nói với bạn về phép tính vừa viết.</li><li> </li><li>- Gọi HS chia sẻ</li><li> </li><li>- Nhận xét</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS chơi trò chơi.</li><li> </li><li>- HS quan sát tranh và thảo luận</li><li>- Trong tranh vẽ 1 bạn trai và những chong chóng nhiều màu rất đẹp.</li><li>- Viết phép tính thích hợp vào bảng con (<math>17 - 2 = 15</math>)</li><li>- Mình thấy 17 chong chóng, bạn trai cầm đi 2 chong chóng, còn lại 15 chong chóng. Mình viết phép trừ <math>17 - 2 = 15</math></li><li>- HS chia sẻ</li><li>- HS nhận xét</li><li> </li></ul>
<b>B. Hoạt động hình thành kiến thức (13')</b> <ul style="list-style-type: none"><li>? Em làm thế nào để tìm ra được kết quả của phép tính <math>17 - 2 = 15</math>?</li><li>- Gọi đại diện nhóm trình bày</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS thảo luận</li><li> </li><li>- Đại diện nhóm trình bày</li><li>- HS nhận xét cách làm của bạn</li></ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phân tích cho HS thấy có thể dùng nhiều cách khác nhau để tìm ra kết quả của phép tính.</li> <li>- GV hướng dẫn cách tìm ra kết quả phép trừ <b>17-2</b></li> <li>+ Tay lấy 17 chấm tròn đỏ(xếp vào các ô trong băng giấy).</li> <li>+ Có 17 chấm tròn đỏ, ta bớt đi 2 chấm tròn (làm thao tác gạch bớt).</li> <li>+ Đếm 16,15</li> <li>+ Kết quả phép trừ <b>17-2= 15</b></li> <li>- Cho HS tự thao tác lại, gv quan sát, giúp đỡ.</li> <li>- Cho HS thực hiện một số phép tính khác, viết kết quả vào bảng con.</li> <li>- Gọi HS chia sẻ cách làm</li> </ul> <p><b>C. Hoạt động Thực hành, luyện tập (10')</b></p> <p><b>Bài 1/T128:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- YC HS làm bài: Tìm kết quả các phép tính trừ nêu trong bài.</li> <li>- Chia sẻ nhóm đôi</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp</li> <li>- Gọi HS nhận xét, đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.</li> <li>- GV chốt lại cách làm bài</li> </ul> <p><b>D. Hoạt động Vận dụng (3')</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu một vài phép trừ dạng 17-2</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét</li> </ul> <p><b>E. Hoạt động Củng cố, dặn dò (2')</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài hôm nay, em biết thêm được điều gì?</li> <li>- HS về nhà tìm một vài phép trừ dạng 17-2 để hôm sau chia sẻ với bạn.</li> <li>- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe và thao tác</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tự thao tác lại</li> <li>- HS thực hiện: <math>14 - 1 = 13</math>; <math>18 - 3 = 15</math></li> <li>- HS chia sẻ cách làm</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu</li> <li>- HS làm bài</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối vở, đặt câu hỏi cho nhau, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng.</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày</li> <li>- HS nhận xét</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu một vài phép trừ dạng <math>17-2=15</math>, <math>15-2=13</math>, <math>16-2=14</math>,...</li> <li>- HS nhận xét</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
--	--

## Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>A. Hoạt động mở đầu: Khởi động (5')</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đồ nhau về phép trừ dạng 17 - 2 (1HS nêu phép tính - 1 HS nêu kết quả)</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> <li>- Nhận xét</li> </ul>

**B. Hoạt động thực hành, luyện tập (27')****Bài 2/T128:**

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- YC HS làm bài: Tìm kết quả các phép tính trừ nêu trong bài.

- Gọi HS chia sẻ trước lớp
- Gọi HS nhận xét
- GV chốt lại cách thực hiện phép tính dạng 17
- 2. Ngoài cách dùng chấm tròn và thao tác đếm, ta có thể tính bằng cách đếm bớt 2 kể từ 17: 16, 15.

**Bài 3/T129:**

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV chữa bài bằng hình thức chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng
- GV, HS cùng kiểm tra kết quả

**Bài 4/T129:**

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- Yêu cầu HS quan sát tranh, kể cho bạn nghe tình huống trong mỗi bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng
- **Gọi HS chia sẻ**

- GV chốt lại cách làm.

**C. Hoạt động Củng cố, dặn dò (3')**

- Bài hôm nay, em biết thêm được điều gì?
- HS về nhà tìm một vài phép trừ dạng 17-2 để hôm sau chia sẻ với bạn.
- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau.

- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài

- Đôi vở kiểm tra chéo
- HS nêu cách làm
- HS nhận xét
- HS lắng nghe

- HS nêu yêu cầu
- HS làm bài VBT
- HS chơi trò chơi

- HS nêu yêu cầu
- HS quan sát tranh, kể cho bạn nghe tình huống trong mỗi bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng.
- HS chia sẻ trước lớp.

VD câu b: Có tất cả 18 cây nến, có 6 cây nến đã bị tắt.  
Phép tính tìm số cây nến còn lại là:  $18 - 6 = 12$ .

- HS nêu
- HS lắng nghe
- HS lắng nghe

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....  
.....